

Số: 36/2023/QĐST-HNGĐ

ML, ngày 08 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 127/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: **Lò Thị H.** Sinh năm 1994.

Địa chỉ: Bản BD, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: **Hà Văn K.** Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Bản BD, xã MB, huyện ML, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện ML, tỉnh Sơn La.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Công H – Giám đốc.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị H và anh Hà Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a, Về con chung:

Chị Lò Thị H và anh Hà Văn K có 02 con chung là Hà Trang I, sinh ngày 19/5/2014 và Hà Công N, sinh ngày 02/12/2015. Chị Lò Thị H và anh Hà Văn K thỏa thuận chị Lò Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu Hà Trang I, Hà Công N đến khi các cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Anh Hà Văn K không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị Lò Thị H.

Sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b, Về tài sản chung, tài sản riêng: Chị Lò Thị H và anh Hà Văn K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c, Về nợ chung:

Anh Hà Văn K có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện ML toàn bộ nợ gốc đến ngày 13/7/2023 là 14.000.000đ (*Mười bốn triệu đồng*) và lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 02-0001-2017/HĐTD ngày 19/02/2017.

Chị Lò Thị H có trách nhiệm thanh toán cho anh Hà Văn K số tiền 7.000.000đ (*Bảy triệu đồng*). Số tiền này không tính lãi. Thời hạn thanh toán: Ngày 19/01/2024.

d, Về án phí: Chị Lò Thị H tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0003374 ngày 13/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh Sơn La. Chị Lò Thị H được nhận lại số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được tính theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Các đương sự (3);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- UBND xã MB (đề vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Lê Thị Thu Hà